

Số: 1790/KH-STNMT

Đắk Lắk, ngày 21 tháng 10 năm 2014

KẾ HOẠCH

Rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL
của HĐND, UBND năm 2014

Thực hiện công văn số 6197/UBND-NC, ngày 28/8/2014 của UBND tỉnh về việc thực hiện rà soát, hệ thống hóa kỳ đầu văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của HĐND, UBND tỉnh. Sở Tài nguyên và Môi trường Đắk Lắk xây dựng kế hoạch rà soát văn bản QPPL như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích:

a) Nhằm phát hiện những quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội đề kịp thời đình chỉ việc thi hành, hủy bỏ, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới, xây dựng hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

b) Hệ thống hóa các văn bản QPPL đang còn hiệu lực thi hành để tạo điều kiện thuận lợi trong việc tra cứu, áp dụng, thi hành pháp luật được hiệu quả, nâng cao tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Yêu cầu:

a) Bảo đảm tất cả các văn bản QPPL thuộc phạm vi, đối tượng rà soát đều được rà soát đầy đủ, toàn diện, chính xác.

b) Việc rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL phải được tổ chức thực hiện đúng tiến độ, tránh hình thức.

c) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, đơn vị chuyên môn thuộc Sở trong việc thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

d) Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL phải bám sát các quy định của Luật Ban hành văn bản của HĐND, UBND năm 2004; Nghị định 16/2013/NĐ-CP ngày 06/2/2013 của Chính phủ và Thông tư số 09/2013/TT-BTP ngày 15/6/2013 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/2/2013 của Chính phủ về việc rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

II. Nội dung thực hiện

1. Phạm vi rà soát, hệ thống hóa:

- Tiến hành rà soát các văn bản QPPL, hệ thống hóa kỳ đầu do HĐND, UBND ban hành đã được công bố tại Quyết định số 2662/QĐ-UBND ngày 19/12/2013 và Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 18/7/2014.

- Tiến hành hệ thống hóa văn bản QPPL đang còn hiệu lực.

(Tổng danh mục văn bản QPPL thuộc đối tượng rà soát kèm theo)

2. Nội dung, trình tự, thủ tục rà soát, xử lý kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL:

Thực hiện theo quy định tại Luật Ban hành văn bản của HĐND, UBND năm 2004; Nghị định 16/2013/NĐ-CP ngày 06/2/2013 của Chính phủ và Thông tư số 09/2013/TT-BTP ngày 15/6/2013 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/2/2013 của Chính phủ về việc rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

III. Tổ chức thực hiện

1. Phân công trách nhiệm:

a) Trưởng phòng chuyên môn, thủ trưởng các đơn vị căn cứ vào nội dung tại Kế hoạch này, thường xuyên rà soát văn bản QPPL do lĩnh vực mình quản lý, đồng thời tham mưu Giám đốc Sở báo cáo kết quả rà soát và đề xuất, kiến nghị HĐND, UBND tỉnh đình chỉ thi hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ các văn bản QPPL trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp; ban hành văn bản mới phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội.

b) Các Phó giám đốc Sở phụ trách các đơn vị được phân công, theo dõi, đôn đốc kiểm tra các phòng, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch theo nội dung, tiến độ đề ra.

c) Phòng Pháp chế chịu trách nhiệm hướng dẫn các phòng, đơn vị rà soát; thống kê danh mục văn bản, phân công rà soát; tổng hợp báo cáo kết quả và lập sổ theo dõi văn bản QPPL được rà soát theo quy định.

2. Thời gian thực hiện: Từ tháng 10 – 15/11/2014

3. Kinh phí thực hiện: Sử dụng từ ngân sách nhà nước chi cho công tác rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL theo Nghị quyết số 51/2012/NQ-HĐND ngày 06/7/2012 của HĐND tỉnh về việc quy định nội dung chi, mức chi đặc thù cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

(Dự toán đính kèm)

Trên đây là Kế hoạch rà soát văn bản QPPL, hệ thống hóa kỳ đầu văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh ban hành về lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Trong quá trình thực hiện, nếu có những khó khăn, vướng mắc, các phòng, đơn vị cần kịp thời phản ánh về Phòng Pháp chế để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Các Phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, PC (NT-20)



GIÁM ĐỐC

Bùi Thanh Lam